



THỰC HIỆN DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH: 45 NĂM NHÌN LẠI VÀ HƯỚNG TỚI TƯƠNG LAI

PHẠM HỒNG CHƯƠNG *

Sau 45 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, với sự vận động phong phú của thực tiễn, đã cho chúng ta những nhận thức mới về Di chúc của Người về nhiệm vụ hàng đầu là xây dựng và chỉnh đốn Đảng cầm quyền. Tiếp tục thực hiện lời căn dặn trong Di chúc của Người đối với Đảng chính là để Đảng ta xứng đáng với truyền thống hào hùng, với sự mong đợi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đáp ứng mong mỏi của Nhân dân.

1- Là người sáng lập Đảng và là lãnh đạo cao nhất của Đảng, trước khi chuẩn bị đi vào cõi vĩnh hằng Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết *Di chúc* xác định cho Đảng, cho đời sau những việc phải làm, những lợi ích được hưởng.

Trong *Di chúc*, Người dặn lại việc cần phải làm cho Đảng: “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”. Kế hoạch đó còn được cụ thể đến từng đối tượng, từ những người có công, như đối với những người hy sinh xương máu; cha mẹ, vợ con (của thương binh, liệt sĩ); những người trẻ tuổi trong lực lượng vũ trang; thanh niên xung phong; phụ nữ và đến cả những nạn nhân của chế độ cũ...

Trong *Di chúc*, phần Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn tổ chức mà Người sáng lập và lãnh đạo được dùng từ “*cần phải*”; đối với nhân dân, Người sử dụng cụm từ “*điều mong muốn*”. Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình thống

nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”. Trong phần cuối của *Di chúc*, khi “*để lại muôn vàn tình thân yêu*”, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết theo thứ tự là: “cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng”. Như thế, *trước hết*, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn Đảng, nhưng *trên hết* lại là để phục vụ nhân dân.

Để thực hiện được lời căn dặn ấy, trong *điều trước hết nói về Đảng*, toàn Đảng cần phải thực hiện tốt những vấn đề căn bản sau đây:

Một là, Đảng phải đoàn kết. Những lời *trước hết* trong *Di chúc* là Chủ tịch Hồ Chí Minh nói với Đảng là lời căn dặn: “Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”.

Sự quan tâm *trước hết* đó được thể hiện trong *Di chúc* cũng là sự quan tâm nhất

* PGS, TS, Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ khi thành lập Đảng đến lúc viết và hoàn thành *Di chúc*. Sự quan tâm ấy bắt nguồn từ đòi hỏi nội tại khách quan của Đảng và thực tiễn cách mạng mà Người đã viết ra trong nhiều tác phẩm ở các thời kỳ khác nhau và đúc kết lại trong *Di chúc*. Bởi theo Người: đoàn kết là sức mạnh vô địch của Đảng và đoàn kết trong Đảng là hạt nhân của đoàn kết dân tộc; đoàn kết là sức mạnh của Đảng trên con đường giải phóng dân tộc và xây dựng xã hội mới.

Quan tâm tới vấn đề đoàn kết của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra cho Đảng “cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất” là phải giữ vững nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng. Ở đây, cần chú ý tới sự nhấn mạnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nội dung của nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng mà Người chỉ ra trong *Di chúc*. Người chỉ tập trung vào ba nội dung chủ yếu là: “Trong Đảng phải thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên”; “nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình”; “Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”.

Chiều sâu của tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện trong *Di chúc* chính là ở chỗ: Người đã chọn ra những vấn đề cốt lõi trong hàng loạt vấn đề cần giải quyết và đã chỉ ra phương pháp giải quyết tối ưu để đưa tới sự chuyển biến cho thực tiễn cách mạng. Trong chiều sâu tư tưởng đó sáng lên quan điểm: chỉ có thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên mới đi tới sự thống nhất về tư tưởng, và sự thống nhất tư tưởng đó là cơ sở vững chắc cho thống nhất trong tổ chức và hành động của toàn Đảng. Cũng trên cơ sở thống nhất tư tưởng thì việc tự phê bình và phê bình mới có căn cứ rõ ràng cho sự nghiêm chỉnh. Đồng thời, đó cũng là cơ sở đúng đắn cho tình đồng chí thương yêu lẫn nhau.

Hai là, đảng viên phải luôn tu dưỡng đạo đức. Xuất phát từ sứ mệnh cao cả “Đảng ta là một Đảng cầm quyền” và cán bộ, đảng viên của Đảng là người nắm giữ các trọng trách quyền lực của Nhà nước được nhân dân ủy

quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định rõ những nhiệm vụ của “Mỗi đảng viên và cán bộ” là phải thực hiện các chuẩn đạo đức theo 4 chữ thật:

“*thật* sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, *thật* sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta *thật* trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ *thật* trung thành của nhân dân”.

Những “chuẩn phẩm chất” đạo đức của cán bộ, đảng viên mà Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra với 4 *thật* là những chuẩn gồm: 1- *Chuẩn phẩm chất*: “đạo đức cách mạng”; 2- *Chuẩn nhân cách*: “cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”; 3- *Chuẩn trách nhiệm*: “giữ gìn Đảng *thật* trong sạch”; 4- *Chuẩn danh dự*: “phải xứng đáng là người lãnh đạo, đầy tớ *thật* trung thành của nhân dân”. Theo cách đặt vấn đề như trên, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định *đạo đức cách mạng* chỉ là một “chuẩn” trong số 4 “chuẩn” đạo đức của cán bộ, đảng viên.

Khái niệm *đạo đức cách mạng* được Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra trong khá nhiều bài viết, lời nói của Người. Nhưng cô đọng nhất là định nghĩa được Người chỉ ra trong bài *Đạo đức cách mạng* (viết năm 1958) với nội hàm là:

“Nói tóm tắt, thì đạo đức cách mạng là:

Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất.

Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối chính sách của Đảng.

Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc.

Ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lê-nin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác của mình và cùng đồng chí mình tiến bộ”⁽¹⁾

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t. 9, tr. 285

Nhìn từ lịch sử, có thể thấy, khái niệm về *tư cách một người cách mệnh* trong cuốn *Đường cách mệnh* (viết năm 1927) và *Đạo đức cách mạng* (viết năm 1958) đến đạo đức của cán bộ, đảng viên trong *Di chúc* (được công bố năm 1969) là thống nhất nội hàm. Trong đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều chỉ rõ các quan hệ: với Đảng, với công việc, với mọi người, với bản thân. Khái niệm đạo đức của cán bộ, đảng viên trong *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh là khái niệm hoàn thiện nhất, là chỉ dẫn cuối cùng và gần nhất của Người về đạo đức của người cán bộ, đảng viên của Đảng. Đây chính là nền tảng xây dựng chuẩn mực đạo đức cho cán bộ, đảng viên hiện nay.

Ba là, những giải pháp xây dựng đoàn kết trong Đảng. Đặt vấn đề từ những yêu cầu nội tại của Đảng cầm quyền và xuất phát từ “một công việc cực kỳ to lớn, phức tạp và khó khăn” của “một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi” mà Đảng phải thực hiện và đòi hỏi “Chúng ta phải có kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng và chu đáo, để tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra giải pháp: “Việc cần phải làm trước tiên” là “*chỉnh đốn lại Đảng*”. Theo Người, mục đích của việc *cần phải làm trước tiên* này còn là “làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân”.

Như vậy, trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn Đảng ta: Điều *trước hết* là vấn đề xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ đảng viên và việc phải làm *trước tiên* là chỉnh đốn Đảng để Đảng luôn hoàn thành trách nhiệm của mình trước nhân dân. Ba nhiệm vụ này có quan hệ hữu cơ với nhau. Đó cũng là ba nhiệm vụ căn cốt để Đảng thật sự “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

2- Bốn mươi lăm năm qua, Đảng ta đã luôn chú trọng thực hiện lời căn dặn *trước hết* là xây dựng và việc cần phải làm *trước tiên*

là chỉnh đốn Đảng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn. Những nhiệm vụ này được Đảng ta đặc biệt quan tâm, nhất là từ khi Đảng bắt đầu khởi xướng và lãnh đạo sự nghiệp đổi mới ở nước ta.

Với thái độ “*nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật*”⁽²⁾ để thấy rõ những khuyết điểm trong xây dựng Đảng, Đại hội VI của Đảng (năm 1986) đã xác định quyết tâm: tăng cường sức mạnh của Đảng, nâng cao uy tín của Đảng trong quần chúng, bảo đảm cho Đảng vươn lên ngang tầm những nhiệm vụ mới. Đảng ta phải trở thành một Đảng lãnh đạo vững mạnh trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Và, xác định: “Phải làm trong sạch đảng, trước hết phải loại bỏ ngay những phần tử thoái hóa biến chất”⁽³⁾ với 6 giải pháp lớn về xây dựng Đảng nhằm, *chăm lo xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đề từ đó tác động quyết định đến sự phát triển của cách mạng nước ta*. Sau Đại hội, Đảng ta đã tiến hành một loạt các biện pháp về tư tưởng, chính trị, tổ chức và đặc biệt là tiến hành *cuộc vận động chỉnh đốn làm trong sạch Đảng* đã tạo ra những chuyển biến rõ rệt trong cả nhiệm vụ xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đại hội VI của Đảng đã đặt cơ sở lý luận và thực tiễn cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh ở những nhiệm kỳ tiếp theo.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991) của Đảng cũng xác định, “để đảm đương được vai trò lãnh đạo, Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức”, do đó, Đảng “*phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, ra sức nâng cao trình độ trí tuệ, năng lực lãnh đạo. Giữ vững truyền thống đoàn kết thống nhất trong Đảng...*”⁽⁴⁾. Cùng với các biện pháp xây dựng Đảng, Đại hội

(2), (3), (4) Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr. 10, 149, 330

VII đã xác định quyết tâm thực hiện “*làm trong sạch và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên*”, “*khai trừ khỏi Đảng những đảng viên thoái hóa, biến chất về chính trị và đạo đức, gây chia rẽ, bè phái, tham ô, hối lộ, ức hiếp quần chúng*”. Và lần đầu tiên, tại Đại hội VII, Đảng ta đã quyết định: “*Đưa ra khỏi Đảng bằng các hình thức thích hợp những đảng viên không tha thiết với Đảng, giảm sút ý chí chiến đấu, thực sự không có tác dụng đối với công tác lãnh đạo của Đảng*”⁽⁵⁾.

Tổng kết chặng đường 10 năm đổi mới (1986 - 1996), Đại hội VIII của Đảng xác định *xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt*, là bài học phải được tiếp tục khẳng định và phải đẩy mạnh trong hoạt động thực tiễn của Đảng. Đặt vấn đề, trước những tác động của nền kinh tế thị trường, mở cửa với bên ngoài, “*cán bộ đảng viên hằng ngày, hằng giờ chịu sự tác động của nhiều nhân tố rất phức tạp, kể cả hoạt động chống phá Đảng, vấn đề giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng đứng trước những thách thức mới. Song, Đảng thiếu sự chuẩn bị đầy đủ cho bước chuyển này*”, Đại hội VIII khẳng định “*Đảng ta phải tiếp tục tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao hơn nữa sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của mình*”. Đưa ra 7 nhiệm vụ và giải pháp lớn mà “*nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng hàng đầu*” là “*giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng*”, Đảng ta đã đặt lên trên hết vấn đề “*kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội*”⁽⁶⁾. Với tinh thần đó, theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, Đảng ta đã tiến hành cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình trong Đảng và đã đem lại những hiệu quả thiết thực.

Đại hội IX của Đảng đã khẳng định việc “*thường xuyên xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tạo ra sự thống nhất về quan điểm, ý chí và hành động trong toàn Đảng*”⁽⁷⁾ là một trong bốn bài học của 15 năm thực hiện đổi mới

trong xây dựng Đảng. Tuy nhiên, Đại hội IX cũng chỉ ra “*khuyết điểm về công tác giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên, chưa ngăn chặn và đẩy lùi được sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống*”⁽⁸⁾. Đại hội quyết định: “*Trong những năm tới, toàn Đảng tiếp tục thực hiện các nghị quyết về xây dựng Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, tập trung làm tốt những công tác quan trọng*” mà hàng đầu là vấn đề “*giáo dục tư tưởng chính trị, rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân*”⁽⁹⁾. “*Mỗi cấp ủy, mỗi chi bộ có kế hoạch định kỳ kiểm điểm việc thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nâng cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân*”⁽¹⁰⁾.

Từ nhận định “*Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên gắn liền với tệ quan liêu tham nhũng, lãng phí vẫn đang diễn ra nghiêm trọng chưa được ngăn chặn có hiệu quả*”⁽¹¹⁾, tại Đại hội X, Đảng ta đã kết luận: “*Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng chưa đạt yêu cầu*”⁽¹²⁾. Rút kinh nghiệm 20 năm tiến hành công tác xây dựng Đảng từ khi thực hiện đổi mới toàn diện, xuất phát từ thực tiễn trên, Đại hội X quyết định “*tiếp tục tự đổi mới, tự chỉnh đốn Đảng*”, với mục tiêu “*tăng cường bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức cách mạng trong sáng, có tầm trí tuệ cao, có phương thức lãnh đạo khoa học, luôn gắn bó với nhân dân*”⁽¹³⁾. Đại hội X đã đề ra 9 nhiệm vụ và giải pháp lớn về xây dựng Đảng, trong đó đề xuất

(5), (6), (7), (8), (9), (10) Văn kiện đã dẫn, tr. 303, 518 - 519, 632, 679, 680, 680 - 681

(11), (12), (13) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 22, 65, 279

việc “Học tập, quán triệt, làm theo tư tưởng và tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh”⁽¹⁴⁾. Cuộc vận động này đã được phát động và bước đầu đã đem lại những hiệu quả tích cực cho công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng.

3- Bốn mươi lăm năm qua, thực hiện lời căn dặn trong *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trước sự vận động của tình hình, nhiệm vụ mới, Đảng ta luôn xác định xây dựng và chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ thường xuyên, là công việc trước tiên để thực hiện thành công các nhiệm vụ cũng như không ngừng nâng cao uy tín và niềm tin của đảng viên và nhân dân đối với Đảng. Điều đó đã đem lại thắng lợi của sự nghiệp đổi mới, giữ vững chế độ và sự lãnh đạo xã hội của Đảng.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đã đạt được, công tác xây dựng Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên còn không ít hạn chế, yếu kém đáng lo ngại, nhất là tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức và lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên; tình trạng quan liêu, xa dân, tổ chức không chặt chẽ, nhiều nguyên tắc của Đảng bị vi phạm.

Trong bối cảnh đó, tại Đại hội XI, Đảng ta tiếp tục yêu cầu phải xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức, cán bộ, phương thức lãnh đạo,... nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Đại hội đã đề ra tám nhiệm vụ cơ bản có tính hệ thống, toàn diện về xây dựng Đảng cần phải thực hiện có hiệu quả, để tiếp tục thực hiện lời dặn trước tiên đối với Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội XI, Hội nghị Trung ương 4 đã thảo luận và ra Nghị quyết “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*” với ba vấn đề cấp bách, cần làm ngay là:

“*Một là, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ*

lãnh đạo, quản lý các cấp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin của đảng viên và của nhân dân đối với Đảng.

Hai là, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là ở cấp trung ương, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Ba là, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và mối quan hệ với tập thể cấp ủy, cơ quan, đơn vị; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Trong ba vấn đề trên, vấn đề thứ nhất là trọng tâm, xuyên suốt và cấp bách nhất”⁽¹⁵⁾.

Đây là bước phát triển mới và đi vào thực chất của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh, với sự tập trung trước hết ở đối tượng là cán bộ lãnh đạo các cấp, từ Bộ Chính trị đến cấp cơ sở với 4 giải pháp, trong đó lấy nguyên tắc tự phê bình và phê bình làm cơ sở, kết hợp với giải pháp về tổ chức cán bộ và sinh hoạt đảng,... nhằm mục tiêu là xây dựng Đảng ta vững mạnh về chính trị tư tưởng, thống nhất ý chí, hành động, trong sạch về đạo đức, lối sống, chặt chẽ về tổ chức, được nhân dân ủng hộ, đứng vững và đủ sức, đủ tầm lãnh đạo thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.

Chúng ta tin rằng, với quyết tâm và những giải pháp mới, với sự kết hợp chặt chẽ giữa nhóm giải pháp tự phê bình và phê bình, nêu cao tính tiên phong gương mẫu của cấp trên với giải pháp về tổ chức cán bộ và sinh hoạt đảng, về cơ chế chính sách, về giáo dục, Đảng ta nhất định sẽ thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI để chỉnh đốn Đảng ta đúng theo 4 chữ *thật* mà Bác Hồ đã chỉ ra trong *Di chúc*, để thật xứng là Đảng của đạo đức và văn minh, Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện. □

(14) Văn kiện Đại hội X đã dẫn, tr. 286

(15) Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2012, tr. 26